CTCP Xây dựng 1369 (HNX: C69)

FireAnt

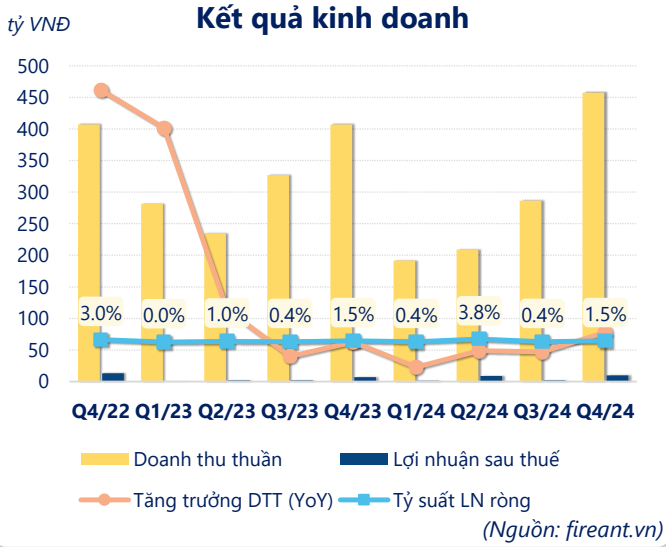
Ngày 31/12/2024	6,600 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	1.5%	-16.5%	0%

ROE — 2024: 2.0% | +/- YoY: ▲ 0.8%

	Q4/24	QoQ	YoY
DT thuần	458 tỷ VNĐ	▲ 172 ▲ 60.0%	▲ 51.0 ▲ 12.5%
LN gộp	19.2 tỷ VNĐ	▲ 8.80 ▲ 85.1%	▼ 0.60 ▼ 2.8%
LN thuần	12.2 tỷ VNĐ	▲ 8.85 ▲ 264%	▲ 2.66 ▲ 27.7%
LN sau thuế	9.86 tỷ VNĐ	▲ 8.03 ▲ 439%	▲ 2.84 ▲ 40.4%

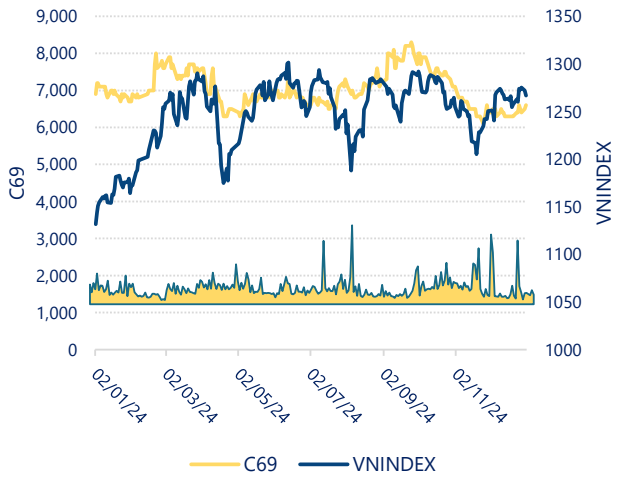
	2024	YoY
DT thuần	1,145 tỷ VNĐ	▼ 104 ▼ 8.4%
LN gộp	55.3 tỷ VNĐ	▼ 2.00 ▼ 3.6%
LN thuần	29.4 tỷ VNĐ	▲ 12.7 ▲ 76.5%
LN sau thuế	22.0 tỷ VNĐ	▲ 11.1 ▲ 101%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

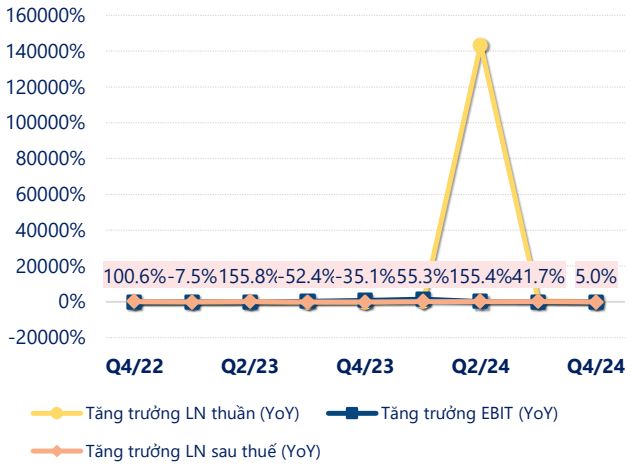
Lịch sử giá



Powered by Infographic
https://fireant.vn/

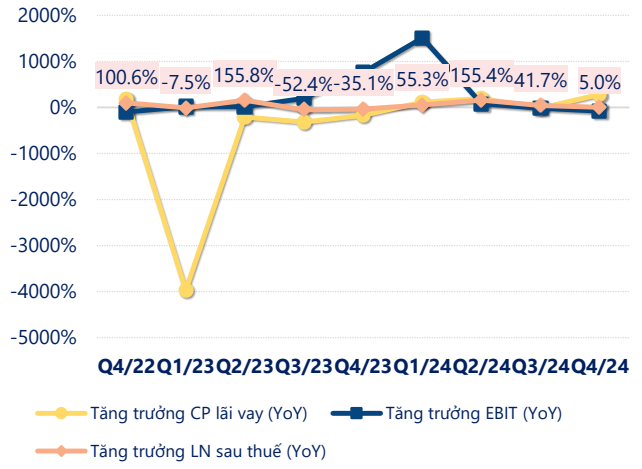
CTCP Xây dựng 1369 (HNX: C69)

Tăng trưởng lợi nhuận



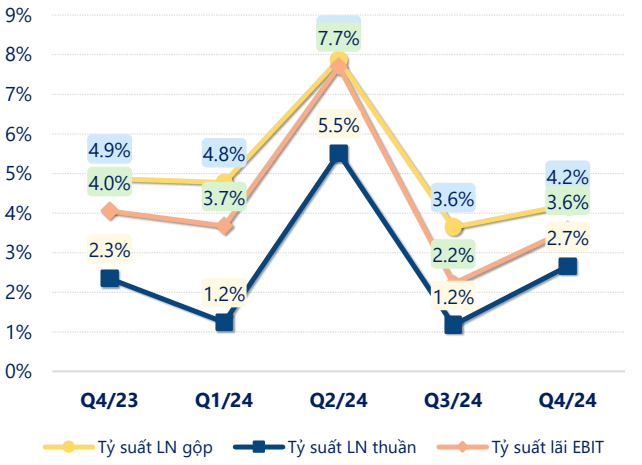
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



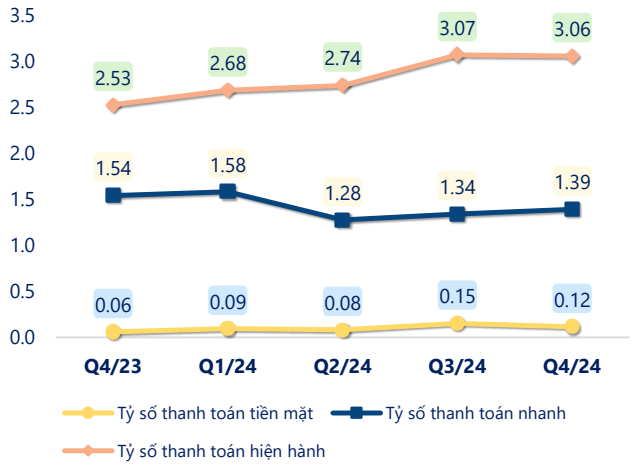
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



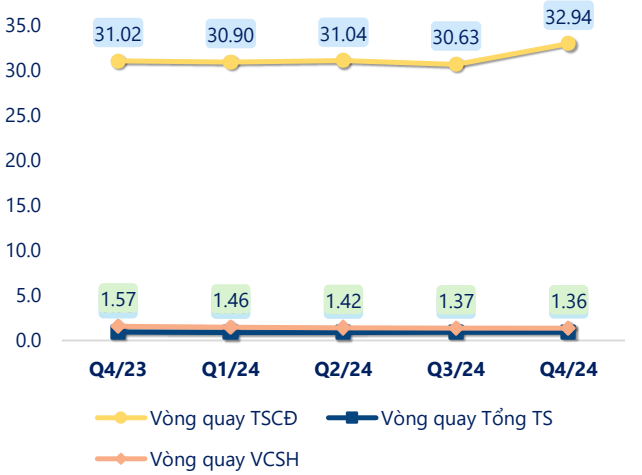
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



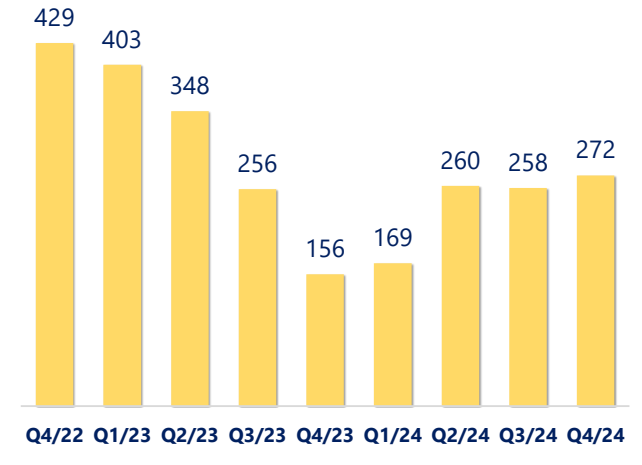
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

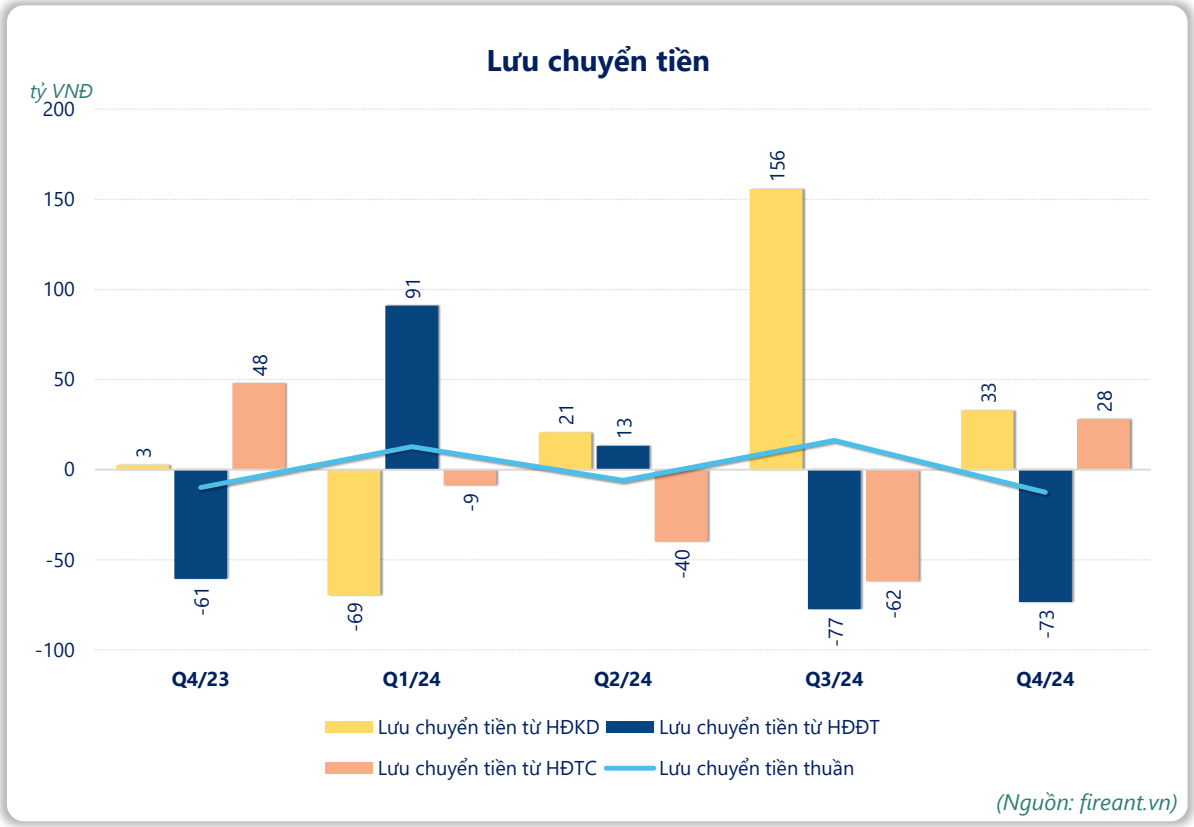


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Xây dựng 1369 (HNX: C69)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**458**	**407**	**12.5%**	**1,145**	**1,249**	**-8.4%**
Giá vốn hàng bán	438	387	13.3%	1,090	1,192	-8.6%
Lợi nhuận gộp	19.2	19.8	-2.8%	55.3	57.3	-3.6%
Doanh thu HĐTC	4.18	6.01	-30.4%	18.0	26.0	-30.7%
Chi phí TC	4.34	7.45	-41.7%	18.0	35.7	-49.6%
Chi phí lãi vay	4.04	7.17	-43.7%	17.0	34.7	-51.1%
LN trong công ty LKLD	**0.22**	**-0.12**	**283%**	**-0.09**	**-1.52**	**94.2%**
Chi phí bán hàng	1.87	3.78	-50.6%	6.78	8.96	-24.3%
Chi phí QLDN	**5.26**	**4.95**	**6.3%**	**19.0**	**20.4**	**-7.1%**
LN thuần từ HĐKD	12.2	9.54	27.7%	29.4	16.7	76.5%
Lợi nhuận khác	**0.14**	**-0.23**	**162%**	**-0.56**	**-0.46**	**-22.4%**
LN trước thuế	12.3	9.31	32.4%	28.9	16.2	78.0%
Lợi nhuận sau thuế	**9.86**	**7.02**	**40.4%**	**22.0**	**10.9**	**101%**
LNST của CĐ cty mẹ	**6.95**	**6.03**	**15.2%**	**16.8**	**9.59**	**75.5%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)